

YÊU CẦU MỚI CỦA IFLA VỀ ĐÀO TẠO CÁN BỘ THƯ VIỆN-THÔNG TIN

Ju. V. Akulich

Đại học Văn hóa Belarus

Trong phạm vi quốc tế, việc chuẩn hóa công tác đào tạo về thư viện và thông tin đã có kinh nghiệm trên 75 năm. Với sự cộng tác đặc lực của M. Dewey, bắt đầu từ năm 1924, Hội Thư viện Mỹ (ALA) đã thực hiện việc phê chuẩn (accrediation) các chương trình đào tạo. Từ đó trở đi, đào tạo theo chương trình do ALA phê chuẩn, là yêu cầu bắt buộc trong hoạt động nghề nghiệp.

Hiệp hội Thư viện Quốc tế (IFLA) luôn coi trọng việc xây dựng các tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực đào tạo. Bản tiêu chuẩn đầu tiên được soạn thảo cho các trường thư viện, đã được thông qua tại Hội nghị toàn thể IFLA năm 1976, tại Lôdanô, Thụy Sĩ. Bản tiêu chuẩn này qui định những nguyên tắc quan trọng nhất, những nội dung cơ bản của các khái niệm, các phương tiện cần thiết trong lĩnh vực đào tạo cán bộ thư viện, và qui định những tiêu chí cần sử dụng trong điều kiện,

hoàn cảnh của từng quốc gia.

Một bước đi quan trọng theo hướng đó là việc thông qua văn kiện “Các phương hướng chủ yếu xây dựng chương trình đào tạo nghề thư viện-thông tin” (dưới đây xin gọi tắt là “Các phương hướng chủ yếu...”, được tiến hành tại Hội nghị toàn thể IFLA năm 2000, tại Giêruxalem, Ixraen. Văn kiện này được soạn thảo trên cơ sở bản Tiêu chuẩn năm 1976 được rà soát lại. Việc soạn thảo do một Tổ công tác gồm Eh. Daniel, S. Lazinger và O. Kharbo thực hiện. Văn kiện này nêu lên những yêu cầu mới đối với nghề thư viện. Bản tiêu chuẩn năm 1976 về đào tạo nghề thư viện-thông tin định hướng vào việc phát triển các kho sách và các tài liệu khác trong phạm vi từng thư viện đơn lẻ, và dùng cho những người cần được đào tạo về nghiệp vụ, kỹ thuật chọn lựa, bổ sung, tổ chức, bảo quản và phổ biến những

tài liệu in trên giấy. Theo “Các phương hướng chủ yếu...”, thì khái niệm thư viện ngày nay khác với thư viện trước đây ở chỗ, ngày nay thư viện không chỉ là một bộ sưu tập các tài liệu tại một địa bàn cố định.

Ngày nay, người cán bộ thư viện phải biết sử dụng rộng rãi các mạng thông tin toàn cầu để cung cấp cho người sử dụng nhiều loại thông tin khác nhau.

Trong “Các phương hướng chủ yếu...”, IFLA đã chỉ rõ rằng, việc đào tạo thư viện-thông tin cần phải đáp ứng nhu cầu về phát triển chính trị, xã hội, kinh tế, kỹ thuật của mỗi nước, và phải xuất phát từ đặc điểm cụ thể của cơ quan đào tạo. Nhà trường cần phải đào tạo ra những cán bộ thư viện bậc đại học, những cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ phù hợp với Khung phân loại của UNESCO về trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế (UNESCO International Standard classification of

Education). Trong các hồ sơ, văn bản về đào tạo của nhà trường, cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, phương pháp luận, nguyên tắc, giải pháp, trình độ đào tạo của người cán bộ thư viện-thông tin, cũng như ngành chuyên môn hẹp của họ. Tất cả những chi tiết đó cần phải được công bố trong văn bản chính thức của từng quốc gia, để loan báo cho công chúng. Các mục tiêu và nhiệm vụ đào tạo cần được xác định trên cơ sở chính sách đào tạo của mỗi nước và được các cơ quan cấp trên phê chuẩn.

Một số yêu cầu quan trọng được đặt ra cho hệ thống văn bản đào tạo của nhà trường-trong kế hoạch đào tạo cần phải ghi rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp và kết quả của việc đào tạo. Song song với lớp đào tạo về lý thuyết, trong kế hoạch đào tạo, phải nêu rõ cả các lớp thực hành mà nội dung chi tiết đã được ghi trong các chương trình đào tạo. Các chương trình của các năm học đều hướng vào việc truyền thông cho sinh viên tri thức nghề nghiệp, bao gồm những tri thức và kỹ năng quan trọng nhất để đáp ứng yêu cầu của các cơ quan

nhà nước trong lĩnh vực đào tạo và yêu cầu của các hội nghề nghiệp. Trong các chương trình đều phải nêu rõ trình độ quốc tế của tri thức, theo các chuyên đề và các vấn đề chủ yếu. Trong những trường hợp cần thiết, các chương trình phải được rà soát lại để thực hiện có kết quả việc đào tạo, cần bố trí các phòng học và trang thiết bị phù hợp. Đội ngũ cán bộ giảng dạy và sinh viên được tự do truy cập các nguồn tin trên Internet, được sử dụng các thiết bị tính toán, các phần mềm và các tài liệu đa phương tiện để giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Trong kế hoạch đào tạo về thư viện-thông tin cần nêu rõ các môn học đại cương và thực hành sản xuất, nhằm củng cố kiến thức, kỹ năng và thói quen làm việc cho sinh viên. Một bản kế hoạch đào tạo được coi là tối ưu trong trường hợp từng sinh viên được tự do lựa chọn các môn học cơ bản cũng như các môn chuyên sâu. Tất cả các năm học đều phải được nêu rõ trong một tài liệu hướng dẫn, trong đó ghi rõ yêu cầu đối với sinh viên, thời gian của các môn học và việc

hướng dẫn phụ đạo theo từng môn học. Sinh viên cần được học một số môn chuyên sâu.

Người chuyên gia tương lai có quyền được tư vấn trong việc xây dựng một chương trình học tập, trong đó có sự kết hợp chặt chẽ giữa các đặc điểm, sở thích của cá nhân với mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình đào tạo.

Hàng năm, sinh viên tự đánh giá chất lượng các chương trình mà họ đang học. Cần chú trọng việc đào tạo theo từng vấn đề. Song song với bài giảng, nhà trường sử dụng các hình thức đào tạo cho phép tiến hành các cuộc tranh luận. Mục đích tác dụng của bài giảng là giúp đi sâu và mở rộng những vấn đề do sinh viên tự nghiên cứu, chứ không lặp lại những điều có thể đọc được trong các nguồn tư liệu. Về phương pháp giảng dạy, cần đặc biệt chú ý phát triển các thói quen giao tiếp nghề nghiệp, kỹ năng và phát triển thói quen phân tích các hoạt động nghề nghiệp, năng lực thông qua các quyết định.

IFLA khuyến nghị thường xuyên rà soát lại các

kế hoạch đào tạo, quan tâm đúng mức đến quyền lợi của sinh viên và cán bộ giảng dạy, những người hướng dẫn thực hành và các hội nghề nghiệp. Để thực hiện được việc đó, cần thường xuyên tổ chức các cuộc thăm dò ý kiến, đặc biệt là ý kiến của sinh viên.

Để giải quyết có kết quả các nhiệm vụ nêu trên, đòi hỏi phải có một đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ cao và có nhiều kinh nghiệm nghề nghiệp. Các nhà giáo cần có học vị và học hàm về thư viện học và thông tin học, đồng thời phải nắm vững công nghệ thông tin mới, phải có thói quen công tác đào tạo. Bởi vậy, cán bộ giảng dạy trong biên chế phải có trình độ tối thiểu là bậc ba, theo Khung phân loại trình độ của UNESCO-đó là tiến sĩ và tiến sĩ khoa học. Trong đội ngũ cán bộ giảng dạy nên có nhiều người thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau, có kinh nghiệm về nhiều mặt, và thuộc về những trường phái khoa học khác nhau. Mỗi giảng viên trong biên chế phải chịu trách nhiệm với một số lượng không quá 12 sinh viên.

Trường thư viện-thông

tin cần có những thư viện được tổ chức tốt, mẫu mực, với những kho tài liệu phong phú đã được chọn lọc, có khả năng đáp ứng nhu cầu trong tất cả các năm học, cho công tác nghiên cứu của giảng viên và sinh viên. Số lượng sách tính trung bình cho mỗi sinh viên không được thấp hơn các trường cùng loại, trong phạm vi cả nước.

Thư viện phải được bổ sung đầy đủ các tài liệu về thư viện học, thư mục học, thông tin học bằng tiếng mẹ đẻ và các tiếng Anh, Đức, Pháp. Cần bổ sung có chọn lọc các tạp chí nghiệp vụ, cũng như các báo cáo thường niên của UNESCO, IFLA, ISO, FID và tài liệu của các tổ chức quốc tế khác. Đồng thời cũng phải bổ sung cả những tài liệu dùng cho việc nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ thư viện.

Tài liệu thư viện cần được bày ở cả thư viện trung tâm của trường và trong các phòng làm việc của các tổ bộ môn. Việc bổ sung tài liệu cho thư viện cần được thực hiện trên cơ sở nỗ lực hợp tác giữa cán bộ thư viện và các giảng viên của trường. Thư viện cần ứng

dụng kỹ thuật tin học, đảm bảo việc truy cập các mạng thông tin toàn cầu, tạo lập và khai thác sử dụng các tài liệu điện tử thuộc mọi dạng thức, loại hình của chúng.

Toàn bộ hoạt động của thư viện phải được duy trì ở trình độ cao về các chuẩn mực nghiệp vụ, bởi đây là cơ sở cho việc thực hành của sinh viên. Cán bộ của thư viện phải là những người lành nghề.

Tại một số nước trên thế giới, việc phân tích kết quả hoạt động của các trường thư viện-thông tin về mức độ đạt chuẩn quốc gia đã và đang được tiến hành theo định kỳ. Trường nào đạt chuẩn thì trường đó được coi là "đã được thừa nhận". Những trường được thừa nhận thì có ưu thế hơn những trường chưa được thừa nhận, trong việc tuyển lựa sinh viên và giảng viên giỏi, cũng như việc bố trí sử dụng sinh viên tốt nghiệp. Giải pháp này có tác dụng kích thích sự nỗ lực phấn đấu ở những trường còn yếu hơn, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động và mức độ đạt chuẩn.

IFLA đã đưa ra mấy giải pháp dưới đây nhằm xúc

tiến việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế:

- Quốc gia hoặc khu vực thừa nhận, qua các trường nghiệp vụ, các tiêu chí đã nêu trong văn kiện "Các phương hướng chủ yếu..." của IFLA. Trong trường hợp này, trường thư viện-thông tin của quốc gia hoặc khu vực sẽ phải chịu trách nhiệm trước các cơ quan chính

quyền của họ trong việc thực hiện các tiêu chí. Các hình thức khen thưởng, cổ vũ sẽ được giải quyết thích ứng với trình độ của quốc gia hoặc khu vực.

- Từng trường nộp đơn đề nghị xác nhận sự tương hợp giữa hoạt động của trường với các tiêu chí của IFLA, để được IFLA thừa nhận.

Việc thực hiện những

điều nêu trên là khá phức tạp, nhưng nó sẽ giúp đạt tới trình độ quốc tế trong lĩnh vực thư viện và thông tin.

Hồng Linh lược dịch

Tài liệu gốc: Novue trebovanija IFLA k bibliotечно-informacionnomu obrazovaniju/Ju. V. Akulich// BIBLIOTEKOVEDENIE, 2003, No2, Tr.20-22

DIỆCH VỤ MẠNG THÔNG TIN VISTA

VISTA là mạng thông tin khoa học và công nghệ Việt Nam (Vietnam Information for Science and Technology Advance) do Trung tâm Thông tin KH-CN Quốc gia tổ chức và quản lý.

VISTA cũng là ngân hàng dữ liệu KH-CN lớn nhất Việt Nam, tập hợp nhiều CSDL trong nước và nước ngoài.

Tham gia VISTA, người dùng tin có quyền:

- ◆ Truy nhập và tìm tin theo chế độ trực tuyến (on-line) trong ngân hàng dữ liệu **VISTA**
- ◆ Nhận các bảng tin điện tử về các lĩnh vực khác nhau
- ◆ Truy nhập 12 ấn phẩm thông tin do Trung tâm phát hành
- ◆ Khai thác miễn phí dịch vụ INTERNET như WWW, FTP, Email.